

THƯ MỜI BÁO GIÁ CANH TRANH

MUA SẮM CÔNG

Số hiệu: VVOB_2023_005

Mục đích : Tìm kiếm công ty cung cấp dịch vụ in ấn cho tài liệu của dự án TALK

THỦ TỤC

Thủ tục đàm phán không cần công bố nhưng có thông báo

1. BÊN KÝ HỢP ĐỒNG VÀ THÔNG TIN LIÊN HỆ

Văn phòng VVOB tại Việt Nam

1 Đa Phước 8, quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng, Việt Nam. Số điện thoại: +84 (0)236 3923332

Nếu có thắc mắc vui lòng liên hệ:

Các câu hỏi về thủ tục: Bộ phận thu mua (procurement.vn@vvob.org)

Khi gửi câu hỏi qua email, vui lòng để số hiệu của thư mời báo giá tại chủ đề của email. Trao đổi trực tiếp chỉ được phép khi trao đổi những thông tin không liên quan đến tài liệu của thư mời hay bảng báo giá, với điều kiện các trao đổi trực tiếp được lưu trữ lại (ví dụ dưới dạng viết tay, ghi âm, bản sao, tóm tắt,...).

2. ĐỐI TƯƠNG VÀ NỘI DUNG CỦA THƯ MỜI BÁO GIÁ CANH TRANH

Gói thầu này không được chia thành nhiều gói nhỏ và không chia nhỏ thành các phần cố định hay có điều kiện. Hợp đồng không dành riêng cho các nhà thầu đặc thù như các tổ chức sử dụng người khuyết tật, nhóm người khuyết tật, nhóm người có hoàn cảnh khó khăn và các ngành nghề yêu cầu giấy phép.

Hợp đồng được mô tả trong các phụ lục sau:

- Phụ lục A: Yêu cầu kỹ thuật
- Phụ lục B: Bảng giá chi tiết
- Phụ lục C: Hợp đồng dịch vụ
- Phụ lục D: Tuyên bố danh dự

3. TUYÊN BỐ DANH DỰ, SỰ TUÂN THỦ VÀ LIÊM CHÍNH CỦA NHÀ THẦU

Theo Điều 39 của Nghị định Hoàng gia, việc gửi chào giá được xem là tuyên bố danh dự ngầm rằng nhà thầu không thuộc một trong các trường hợp loại trừ được nêu tại Điều 67 đến 69 - Luật của Bỉ ngày 17 tháng 6 năm 2016 về hợp đồng hành chính (Công Báo ngày 14 tháng 7 năm 2016) và Nghị định của Hoàng gia ngày 18 tháng 4 năm 2017 về hợp đồng hành chính trong các lĩnh vực thông thường (Công Báo của Bỉ ngày 9 tháng 3 năm 2017).

a. Cơ sở loại trừ bắt buộc

Ở bất kỳ giai đoạn nào, (trừ trường hợp bên mời thầu chứng minh, theo Điều 70 của Luật của Bỉ ngày 17 tháng 6 năm 2016, rằng bên mời thầu đã thực hiện đầy đủ các biện pháp để chứng minh độ tin cậy của mình) bên mời thầu có quyền loại trừ nhà thầu tham gia vào quá trình trao đổi hợp đồng nếu phát hiện nhà thầu vi phạm và bị kết án bởi các tội danh sau đây:

- i. Tham gia vào các tổ chức tội phạm,

- ii. Tham nhũng,
- iii. Lừa đảo,
- iv. Các hoạt động khủng bố, các tội danh liên quan đến các hoạt động khủng bố hoặc xúi giục, hỗ trợ hay cố gắng thực hiện các tội danh tương tự,
- v. Rửa tiền hoặc hỗ trợ tài chính cho các tổ chức khủng bố,
- vi. Sử dụng lao động trẻ em hoặc các hình thức buôn người,
- vii. Sử dụng lao động cư trú bất hợp pháp từ các nước thứ ba.

Bằng chứng cần bên thầu cung cấp: Tuyên bố danh dự ở PHỤ LỤC D

b. Cơ sở loại trừ liên quan đến thuế và nợ an sinh xã hội

Tại bất kỳ giai đoạn nào của thủ tục trao thầu, bên mời thầu có quyền loại trừ sự tham gia của nhà thầu nếu nhà thầu không hoàn thành các nghĩa vụ liên quan đến đóng thuế hoặc đóng góp an sinh xã hội.

Bằng chứng cần bên thầu cung cấp: Tuyên bố danh dự ở PHỤ LỤC D

c. Tuân thủ các Quy tắc ứng xử của VVOB

Việc nhà thầu tuân thủ theo các quy tắc của VVOB là cực kỳ quan trọng với nhà mời thầu. Bất cứ nhà thầu nào được phát hiện không tuân thủ những quy tắc này sẽ tự động bị loại khỏi thủ tục mời thầu.

Nhà thầu tự điều chỉnh để phù hợp với (i) Quy tắc chung của VVOB, (ii) Chính sách bảo vệ trẻ em của VVOB và (iii) Chính sách bảo vệ thanh niên của VVOB (sau đây được gọi là Quy tắc ứng xử). Bộ Quy tắc ứng xử là một phần trong Chính sách liêm chính của VVOB, để biết thêm chi tiết truy cập www.vvob.org

Bên thầu cần đảm bảo rằng các cá nhân và các nhà thầu (phụ) liên quan đến việc thi hành hợp đồng này, cũng như các công ty liên kết, cũng tuân theo Quy tắc ứng xử này.

Trong trường hợp có các cáo buộc đáng tin cậy về việc nhà thầu, hoặc nhân viên của bên thầu, chi nhánh hoặc các nhà thầu phụ vi phạm Quy tắc ứng xử, VVOB có thể chấm dứt hợp đồng và có hiệu lực ngay lập tức và không bồi thường qua thông báo bằng văn bản.

VVOB có thể quyết định đình chỉ hợp đồng tạm thời trước khi điều tra về cáo buộc vi phạm Quy tắc ứng xử thông qua văn bản gửi đến nhà thầu.

Bằng chứng cần bên thầu cung cấp: Tuyên bố danh dự trong PHỤ LỤC D

d. Tuân thủ Luật Trừng phạt

Nhà thầu cam đoan gửi chào giá mà cả nhân sự, chi nhánh hoặc nhà thầu (phụ) đều không:

- là đối tượng của bất kỳ biện pháp trừng phạt nào được nêu trong (1) danh sách trừng phạt của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (2) Đạo Luật về Các Biện Pháp Kinh Tế Đặc Biệt (SEMA – Canada), (3) Các biện pháp hạn chế của EU, (4) Danh sách của Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài (OFAC) của Bộ Tài chính, (5) Danh sách trừng phạt của Văn phòng Thực thi Các biện pháp trừng phạt tài chính của Bộ Tài chính HM, hoặc (6) Danh sách Đối tượng Xử phạt của Ban Thư ký Các vấn đề Kinh tế Nhà nước (SECO – Thụy Sĩ) (sau đó là “Biện pháp trừng phạt”)
- là đối tượng của các lệnh trừng phạt theo quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nơi đó đặt trụ sở, tổ chức hoặc cư trú.
- sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp sử dụng số tiền thu được từ hợp đồng dự kiến, hoặc cho vay, cung cấp số tiền thu được cho cá nhân hoặc tổ chức vi phạm bất kỳ luật trừng phạt nào.
- đã cố ý tham gia hoặc cố ý tham gia giao dịch với bất kỳ cá nhân nào mà tại thời điểm giao dịch đó là đối tượng của lệnh trừng phạt hoặc với bất kỳ quốc gia nào bị trừng phạt.

Bảng chứng nhà thầu cung cấp: tuyên bố danh dự trong PHỤ LỤC D. Bằng cách gửi chào giá, nhà thầu và người đứng đầu đồng ý việc kiểm tra lý lịch của cá nhân, pháp nhân, người đứng đầu tổ chức và bất kỳ cá nhân khác được VVOB nêu tên trong đề xuất bằng cách đưa họ vào danh sách trừng phạt sử dụng phần mềm đám mây.

4. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐỊNH TÍNH

Các tiêu chí lựa chọn (lựa chọn định tính) như sau:

Miêu tả: Nhà thầu có khả năng in ấn đa dạng các loại tài liệu bao gồm tập sách, sổ ghi chép và tờ rơi. Nhà thầu cũng có đủ khả năng để đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật cụ thể theo yêu cầu của VVOB trong Phụ lục A.

Bảng chứng khác cần nhà thầu đệ trình:

- Giấy đăng ký hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực in ấn
- Hồ sơ năng lực (portfolio) bao gồm 3 công việc in ấn tương tự đã thực hiện kèm thông tin liên lạc của khách hàng 3 công việc in ấn tương tự đã nêu.

5. GỬI BÁO GIÁ VÀ NỘI DUNG BÁO GIÁ

Các báo giá có chữ ký và đóng dấu phải được gửi bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt qua procurement.vn@vvo.org trước **9h sáng ngày 19 tháng 6 năm 2023**, kèm tiêu đề: ‘báo giá số hiệu **VVOB_2023_005_Tên của công ty tham gia đấu thầu**.’

Các báo giá nộp muộn (sau thời hạn này) sẽ được giữ lại nhưng không tính vào phần trao hợp đồng. Trong trường hợp có hồ sơ chào giá cuối cùng và tốt nhất, các điều khoản tương tự sẽ được áp dụng. Xem mục “Đàm phán” bên dưới.

Nhà thầu chỉ có thể gửi một báo giá cho hợp đồng này.

Báo giá cần phải bao gồm các tài liệu và thông tin như sau:

a. Thủ tục hành chính của đề xuất báo giá

- i. các bằng chứng liên quan đến cơ sở loại trừ bắt buộc: Phụ lục D
- j. các bằng chứng chứng minh việc tuân thủ các nghĩa vụ đóng thuế và đóng góp an sinh xã hội của nhà thầu: Phụ lục D
- k. tuyên bố danh dự liên quan đến các việc tuân thủ Quy tắc ứng xử của VVOB: Phụ lục D
- l. bằng chứng về tiêu chí lựa chọn định tính: Giấy phép đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực in ấn và hồ sơ năng lực thể hiện khả năng in ấn (bao gồm 3 công việc in ấn tương tự đã thực hiện kèm thông tin liên lạc của khách hàng 3 công việc này)
- m. bằng chứng rằng người ký được ủy quyền ký cho công ty trong trường hợp người ký là của người được ủy quyền.
- n. số tài khoản và thông tin của các tài khoản thanh toán, nêu rõ tên và địa chỉ ngân hàng

b. Mục thông số kỹ thuật của đề xuất báo giá

Nhà thầu vui lòng đọc chi tiết yêu cầu kỹ thuật tại phụ lục A và cung cấp:

- Các mẫu giấy thử bao gồm:
 - Mẫu in thử sách “Lãnh đạo trường học” (School leadership): [1 trang bìa](#) và [1 trang nội dung](#)
 - 1 tờ mẫu giấy kraft làm trang ruột cho sổ ghi chép
 - [1 tờ mẫu in thử cho tờ rơi](#)

c. Mục tài chính của đề xuất báo giá, bao gồm

- Danh mục báo giá hoàn thiện được ký và đóng dấu theo mẫu tại PHỤ LỤC B
- Giá đơn vị trong báo giá đã bao gồm các hạng mục giảm giá.

- VVOB không chấp nhận đề xuất về các thay đổi không phải trả tiền.
- VVOB không chấp nhận đề xuất các lựa chọn.
- Hỗ trợ của nhà thầu phụ: Không cho phép sử dụng hợp đồng phụ trừ dịch vụ vận chuyển sách đến văn phòng VVOB và đến các đối tác của VVOB
- Không cho phép đề xuất giảm giá.

6. HIỆU LỰC CỦA BÁO GIÁ

Các đề xuất báo giá được nộp sẽ có hiệu lực trong vòng 90 ngày kể từ khi thời hạn nộp đề xuất kết thúc. Thời hạn đó cũng được áp dụng cho hồ sơ chào giá tốt nhất và cuối cùng sau khi đã đàm phán, tính từ ngày kết thúc hạn nộp đề xuất

7. ĐIỀU KIỆN CHUNG

Khi tham gia gói đấu thầu này, nhà thầu đã từ bỏ điều kiện bán hàng của mình và chấp nhận điều kiện mua hàng của VVOB

Xem hợp đồng dịch vụ tại Phụ lục C, sẽ được hoàn thiện sau khi trao thầu.

8. ĐÀM PHÁN

VVOB có quyền đàm phán về các điều kiện trong báo giá hoặc không (cải thiện các đề xuất: giá cả hoặc các điều kiện khác)

Trong trường hợp cần đàm phán, VVOB sẽ kết thúc đàm phán bằng cách đề xuất gửi một bản chào giá tốt nhất và cuối cùng. Không có sự thay đổi, điều chỉnh hay chính quy hóa nào được thực hiện khi bản BAFO đã được nộp.

Các tiêu chí trao thầu và các yêu cầu tối thiểu chắc chắn không đủ điều kiện để đàm phán.

VVOB có thể hoặc không tiến hành đàm phán theo từng giai đoạn, theo đó số lượng của các đề nghị đàm phán sẽ được giới hạn bằng cách áp dụng các điều kiện trao thầu.

9. TRAO THẦU VÀ CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH

Hợp đồng công khai này là một thủ tục thương lượng không cần công bố trước theo Luật mua sắm công của Bỉ.

Các tài liệu (để loại trừ tất cả các tài liệu khác) áp dụng cho thỏa thuận

Các quy định hiện hành và cụ thể là các quy định liên quan đến mua sắm công:

- Luật về mua sắm công ngày 17/06/2016
- Nghị định hoàng gia ngày 18/04/2017 về thủ tục mua sắm công
- Nghị định hoàng gia ngày 14/01/2013 về thi hành các hợp đồng công
- Luật ngày 17/06/2013 về động lực, thông tin và bảo vệ pháp lý trong mua sắm công

Các văn bản được nhắc đến bên trên có thể truy cập được tại www.publicprocurement.be.

Thỏa thuận này cũng là đối tượng điều chỉnh của:

- Tiêu chuẩn trong lời mời báo giá này và trong các phụ lục thuộc lời mời báo giá, và các ghi chú, tiêu chuẩn hoặc các tài liệu được nhắc đến. Nhà thầu được xem là đã ghi nhận và xem xét đến điều này khi chuẩn bị báo giá
- Các luật và quy định liên quan đến sản phẩm hoặc vật liệu được yêu cầu (vd, nhãn hiệu CE)
- Quy định chung về bảo vệ dữ liệu: Quy định 2016/670 của Ủy ban Châu Âu và Hội đồng Châu Âu ngày 27/04/2016 về bảo vệ thể nhân liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân và việc lưu thông tự do của của những thông tin đó, và bãi bỏ chỉ thị 95/46/EC.

Cũng áp dụng đối với:

- Các bổ sung, sửa đổi hay thay thế của các luật được đề cập trên, và các tài liệu khác vào ngày có hiệu lực với sự tuân thủ của bất kỳ điều khoản chuyển tiếp nào.

10. THÔNG BÁO VỀ HỢP ĐỒNG

Nhà cung cấp dịch vụ được mời qua email để ký hợp đồng đã hoàn thiện trong Phụ lục C.

11. ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Xem hợp đồng dịch vụ ở Phụ lục C.

12. KHẢO SÁT ĐỊA ĐIỂM VÀ PHIÊN THÔNG TIN

- Khảo sát địa điểm: Không cung cấp
- Phiên thông tin: Không cung cấp
-

13. BÁO GIÁ HỢP LỆ

Để đảm bảo tính hợp lệ của báo giá:

- Báo giá phải được ký và đóng dấu
- Báo giá phải bao gồm các thông tin và tài liệu được yêu cầu trong Thư mời báo giá
- Báo giá phải đề xuất dịch vụ phù hợp với mong đợi và mô tả của VVOB,
- Nhà cung cấp phải đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn tối thiểu được đề cập đến trong điểm 3 và 4 của lời mời báo giá này.

Nếu bất kỳ thông tin hoặc tài liệu được cung cấp bởi bên thầu có dấu hiệu không chính xác hoặc không hoàn chỉnh, hoặc thiếu một số tài liệu nhất định, VVOB có thể yêu cầu nhà thầu nộp bổ sung, làm rõ hoặc giải thích các thông tin, tài liệu có liên quan trong khoảng thời gian thích hợp. VVOB hoàn toàn không bắt buộc phải cung cấp cho nhà thầu cơ hội này.

Những báo giá không hợp lệ sẽ bị từ chối và không được chấp nhận cho phần đánh giá kỹ thuật và tài chính.

Nếu nhà thầu không sử dụng các tài liệu (biểu mẫu, bảng báo giá,) được đính kèm trong lời mời báo giá, thì nhà thầu phải chịu

14. CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

VVOB sẽ trao hợp đồng cho nhà cung cấp có hồ sơ chào giá hiệu quả kinh tế nhất, theo các tiêu chí sau:

• TIÊU CHÍ KỸ THUẬT

Các tiêu chí kỹ thuật có phân bổ điểm (40/100 điểm)

Mẫu giấy	Điểm tối đa	Point allocation explanation
Sách lãnh đạo nhà trường – mẫu in thử trang bìa	10	<ul style="list-style-type: none">• Xuất sắc (đáp ứng yêu cầu và không có sai lệch với đặc điểm kỹ thuật tại phụ lục A) = 10 điểm• Tốt (đáp ứng yêu cầu tuy nhiên có lỗi sai lệch với đặc điểm kỹ thuật tại phụ lục A mà có thể khắc phục sau) = 5 điểm• Đủ (Chất lượng tạm chấp nhận được tuy/ có lỗi kỹ thuật được nhận xét tạm chấp nhận được nhưng những lỗi này không thể khắc phục sau được) = 0 điểm• Không đủ = từ chối
Sách lãnh đạo nhà trường – mẫu in thử trang nội dung	10	
Tờ ruột mẫu giấy kraft số ghi chép	10	
Mẫu in thử tờ rơi	10	

• TIÊU CHÍ GIÁ (60/100 điểm)

Được đánh giá trên cơ sở nguyên tắc tỷ lệ, theo đó gói thầu có giá thấp nhất sẽ được 60 điểm. Hồ sơ thầu bị từ chối tại mục “TIÊU CHÍ KỸ THUẬT” sẽ không được tính điểm phần “TIÊU CHÍ GIÁ”

15. GIÁ VÀ THÀNH PHẦN GIÁ

GIÁ: Một số thành phần giá có số lượng cố định, một số có số lượng ước tính (hợp đồng ấn định với giá hỗn hợp), xem bảng giá chi tiết cần hoàn thành tại phụ lục B

Giá được quy đổi ra VND. Tổng giá trị đơn hàng được ghi bằng số và chữ.

CÁC THÀNH PHẦN BAO GỒM TRONG GIÁ:

Giá đề xuất là giá trọn gói và bao gồm tất cả các chi phí hành chính, vận chuyển, giao hàng, thông quan và các chi phí khác liên quan đến việc giao hàng và thực hiện hợp đồng. Giá cung cấp bao gồm cả giá chưa tính VAT và giá đã bao gồm VAT.

Nhà thầu thiết lập số lượng báo giá theo ước tính của mình, bao gồm nội dung và phạm vi hợp đồng.

Đơn giá và giá chung của từng khoản mục trong bảng giá nếu có sẽ được xác định bằng cách chú trọng giá trị tương đối của sản phẩm so với tổng số tiền đấu thầu. Tất cả các chi phí chung và tài chính cũng như số tiền thu được, được phân chia tỷ lệ giữa các khoản mục khác nhau tùy theo mức độ quan trọng.

Hợp đồng không cho phép chi phí hoàn lại.

Giá được cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (không cho phép sửa đổi giá).

KIỂM ĐỊNH GIÁ

Nhà thầu phải cung cấp tất cả các chỉ dẫn cho phép so sánh giá hoặc chi phí theo yêu cầu của Bên giao thầu. VVOB sẽ thực hiện sửa lỗi.

16. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

Xem hợp đồng dịch vụ trong Phụ lục C.

Các hóa đơn được gửi qua email cho nhân viên phụ trách của VVOB.

Các điều khoản thanh toán có thể được thay đổi theo thỏa thuận giữa bên thắng thầu và VVOB tại thời điểm chuẩn bị hợp đồng.

17. KHẢ NĂNG KHÔNG ĐƯỢC TRAO HOẶC KẾT THÚC HỢP ĐỒNG

Việc kết thúc đấu thầu không bao hàm nghĩa vụ trao hoặc ký kết hợp đồng. Bên giao thầu có thể từ chối trao hoặc ký kết hợp đồng, hoặc làm lại thủ tục theo cách khác nếu cần.

18. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ THẦU TRONG QUÁ TRÌNH THỰC THI HỢP ĐỒNG

Xem hợp đồng dịch vụ tại phụ lục C

19. KHOẢN PHẠT CHẬM TRỄ

Khoản phạt chậm trễ là 15% giá trị đối với việc không thực hiện đúng thời hạn quy định của mỗi lần giao hàng.

20. BẢO LÃNH

Không yêu cầu bảo lãnh trong hợp đồng này.

21. TRANH CHẤP

Xem hợp đồng dịch vụ tại phụ lục C.

22. ĐIỀU KHOẢN BẢO MẬT (THÔNG TIN CÁ NHÂN)

Nhà thầu cần lưu ý rằng bên giao thầu coi trọng việc bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình đảm nhận vai trò kiểm soát dữ liệu theo Điều 22 Luật Công nghệ thông tin Việt Nam, số 67/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006, Điều 4, đoạn 7 của Quy định (EU) 2016/679 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu ngày 27 tháng 4 năm 2016 về bảo vệ thể nhân liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và giao thông dữ liệu tự do (sau đây được gọi là “GDPR”)

Nhà thầu cam kết tuân thủ nghiêm túc các nghĩa vụ được quy định bởi GDPR và pháp luật Bỉ về bảo vệ dữ liệu cá nhân, liên quan đến quá trình xử lý dữ liệu được Bên giao thầu giao cho hoặc được nhà thầu thay mặt thu thập theo yêu cầu của Thẩm quyền ký kết hợp đồng.

Nếu nhà thầu xem xét hợp lý những thỏa thuận khác cần được ký kết nhằm phù hợp với pháp luật hiện hành, nhà thầu có thể chủ động thông báo cho cơ quan có thẩm quyền ký kết hợp đồng. Trong mọi trường hợp, nhà thầu phải thiện chí hợp tác với cơ quan có thẩm quyền ký kết hợp đồng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Đối với tất cả các câu hỏi liên quan đến việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhà thầu có thể liên hệ với Cán bộ bảo vệ dữ liệu của Bên giao thầu hoặc người được chỉ định.

Để biết thêm thông tin về chính sách bảo mật của VVOB, cách thực hiện một trong các quyền do GDPR cung cấp hoặc báo cáo rò rỉ dữ liệu cá nhân, nhà thầu có thể truy cập trang web của Bên giao thầu (www.VVOB.org)

23. PHỤ LỤC

Phụ lục A: Yêu cầu kỹ thuật

Phụ lục B: Bảng giá chi tiết

Phụ lục C: Hợp đồng dịch vụ

Phụ lục D: Tuyên bố danh dự

PHỤ LỤC A

YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Thông tin tổ chức

VVOB

VVOB – Giáo dục vì sự phát triển là một tổ chức phi lợi nhuận, hoạt động hướng tới giáo dục hòa nhập có chất lượng tại 9 quốc gia ở Châu Phi, Châu Á và Nam Mỹ. Thông qua phát triển chuyên môn của Bộ Giáo dục, chúng tôi nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên và cán bộ quản lý theo hướng bền vững.

Dự án TALK

Thách thức: Hệ thống trường học hiện nay chưa được trang bị để giải quyết những khó khăn mà trẻ em dân tộc thiểu số gặp phải khi bắt đầu đến trường. Một trong những vấn đề cấp bách nhất là phát triển ngôn ngữ.

Lý thuyết thay đổi của dự án: Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và cán bộ giáo dục để tạo ra những thay đổi thực sự tại cấp lớp học: thiết lập môi trường học tập giàu ngôn ngữ.

Phân tích vấn đề xác định bối cảnh chung của Khung hợp tác chiến lược (JSF) của Việt Nam giai đoạn 2022-2026 trong đó có một số nhóm đối tượng có nguy cơ bị tụt hậu cao. Khoảng cách về địa lý, sắc tộc và giới tính vẫn còn tồn tại, và sự bất bình đẳng có xu hướng tăng lên trong các lĩnh vực học tập và trao quyền kinh tế.

Dự án nỗ lực đóng góp cho Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) 4 nói chung, và JSF đóng góp cho giáo dục hòa nhập và bình đẳng và nâng cao kết quả học tập của tất cả trẻ, cũng như trẻ ở các địa phương khó khăn nói riêng. Cải thiện giáo dục mang lại hiệu quả tích cực cho nhiều SDG khác nhau và linh hoạt theo bối cảnh để phù hợp với các vấn đề cụ thể khác ở Việt Nam (ví dụ xóa đói giảm nghèo, tiếp cận cơ hội việc làm tốt, nhận thức hoặc khả năng chống chịu với suy thoái môi trường v.v..). Đặc biệt, dự án nhằm mục tiêu giúp trẻ dễ bị tổn thương được chuẩn bị tốt hơn để bước vào lớp 1 bằng cách nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Các thông tin khác về VVOB và các dự án của chúng tôi có tại trang web của VVOB:

<https://vietnam.vvob.org/>

2. Yêu cầu kỹ thuật

2.2.1: Mục tiêu và phạm vi gói thầu:

- Cung cấp dịch vụ in ấn tài liệu cho dự án TALK:
 - 1) Tài liệu Môi trường học tập giàu ngôn ngữ (LRLE);
 - 2) Tài liệu Lãnh đạo Trường học (SL),
 - 3) Tờ rơi Dự án,
 - 4) Tài liệu Quan sát trẻ theo quá trình trong cơ sở giáo dục mầm non(POM)
 - và (5) Sổ ghi chép. Thiết kế sẽ do VVOB chuẩn bị.
- Làm việc với nhà xuất bản và xử lý tất cả các thủ tục giấy tờ cần thiết để xuất bản nếu cần. Ưu tiên nhà xuất bản chuyên về lĩnh vực giáo dục.

VVOB sẽ cung cấp cho nhà in chất lượng file tốt nhất và sẵn sàng cho việc in ấn.

2.2.2. Yêu cầu thông số kỹ thuật in ấn

- **Các tài liệu LRLE, SL và POM sẽ được in:**
 - In màu cả 2 mặt khổ A4, dạng sách đóng gáy ghim hoặc đóng gáy lò xo.
 - Trang bìa: in màu bằng giấy C200 hoặc có chất lượng giấy tương đương.
 - Trang nội dung: in màu 2 mặt bằng giấy Ford chất lượng cao, định lượng ít nhất là 80gsm hoặc tương đương.
- **Tờ rơi dự án:** 2 mặt giấy A5, in màu trên giấy C250 hoặc chất lượng tương đương.
- **Sổ ghi chép VVOB:**
 - Trang bìa: giấy bìa cứng bồi carton 15,5 x 21,5 cm; in màu với giấy kraft 120gsm.
 - Trang nội dung: Giấy kraft nâu nhạt 14,5 x 20,5 cm định lượng 70gsm hoặc tương đương. Có 12 trang được in một mặt màu đen. Các trang nội dung được đánh số thứ tự.

Nhà thầu vui lòng vào thư mục trực tuyến này để lấy tệp kỹ thuật số để in:

https://drive.google.com/drive/folders/1Xe1FInGct7IG8rp7JcMJVFcufoO3wtby?usp=share_link

Số trang ước tính và tổng số lượng in của các tài liệu như sau:

	Số trang bìa	Số trang nội dung* (tối thiểu- tối đa)	Số lượng in ấn tối thiểu	Số lượng in ấn tối đa
Tài liệu môi trường học tập giàu ngôn ngữ (LRLE)				
LRLE - Tài liệu cho giảng viên 1 (Module 1- 3) (FB1)	2	52 (47-57)	4000	5300
LRLE - Tài liệu cho giảng viên 2 (Module 4- 6) (FB2)	2	57 (51-63)	4590	6100
LRLE - Tài liệu cho học viên 1 (Module 1- 3) (PB1)	2	64 (58-70)	4070	5400
LRLE - Tài liệu cho học viên 2 (Module 4- 6) (PB2)	2	52 (47-57)	4750	6300
School Leadership (SL)				
SL - Tài liệu cho giảng viên 1 (Module 1- 3) (FB1)	2	42 (38-46)	3865	5120
SL - Tài liệu cho giảng viên 2 (Module 4- 6) (FB2)	2	35 (32-39)	4110	5450
SL - Tài liệu cho học viên 1 (Module 1- 3) (PB1)	2	53 (48-58)	3875	5140
SL - Tài liệu cho học viên 2 (Module 4- 6) (PB2)	2	49 (44-54)	4350	5780
Tài liệu quan sát trẻ theo quá trình	2	50	500	600
Tờ rơi dự án	1		23000	29600
Sổ ghi chép	2	200	1300	1700

Ghi chú: Số trang cho tài liệu LRLE và SL có thể thay đổi ít trong mỗi đợt in nhưng không quá 10% tổng số trang. Số trang tối thiểu và tối đa được trình bày trong ngoặc (tối thiểu – tối đa) như ở bảng trên.

Chúng tôi đánh giá cao kinh nghiệm của các nhà thầu trong ngành in ấn. Do đó, chúng tôi muốn nghe lời khuyên của bạn về các chi tiết kỹ thuật được đề xuất.

2.2.3. Quy trình làm việc

Tài liệu LRLE và SL sẽ được chia thành các lô nhỏ để in. Kế hoạch dự kiến để in hàng loạt được trình bày như bảng dưới đây. Số lượng in thực tế của mỗi lô in có thể chênh lệch trong khoảng 10-15% số lượng được trình bày trong bảng.

	Tài liệu môi trường học tập giàu ngôn ngữ (LRLE) – số lượng in ấn				Tài liệu Lãnh đạo trường học (SL) – số lượng in ấn			
	FB1	PB1	FB2	PB2	FB1	PB1	FB2	PB2
Lần in 1	48	48						
Lần in 2		262						
Lần in 3	54	54						
Lần in 4	76	76						
Lần in 5		171						
Lần in 6		259						
Lần in 7			41	41				
Lần in 8			87	87				
Lần in 9				123				
Lần in 10				262				
Lần in 11			54	54				
Lần in 12			76	76				
Lần in 13				171				
Lần in 14				259				
Lần in 15					16	19		
Lần in 16						114		
Lần in 17						173		
Lần in 18							16	26
Lần in 19								82
Lần in 20								175
Lần in 21							16	19
Lần in 22								114
Lần in 23								173
Lần in 24	4500	4500	4500	4500	4500	4500	4500	4500
Tổng	4678	5370	4758	5573	4516	4806	4532	5089

Dưới đây là quy trình làm việc dự kiến do VVOB đề xuất. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đề xuất mốc thời gian phù hợp hơn với nguồn lực của mình nhưng vẫn đảm bảo tiến độ cho mỗi đợt in ấn.

No.	Hoạt động	Dự kiến khung thời gian	Dự kiến thời gian
1	Signing contract	1 ngày làm việc	June 2023
2	Thảo luận với VVOB về các chi tiết kỹ thuật in ấn	1 ngày làm việc	June 2023
3	Thống nhất chi tiết kỹ thuật và mẫu in thử	2 ngày làm việc	(Depend on printing Lần in and materials)

4	Tiến hành in ấn	VVOB mong muốn các lần in với số lượng nhỏ hơn 50 sẽ được in ấn trong 1 ngày làm việc. Các lần in ấn với số lượng lớn hơn sẽ được thống nhất với VVOB cho từng lần in ấn. VVOB thông báo trước ít nhất 3 ngày làm việc cho các lần in này.	
5	Vận chuyển tài liệu cho mỗi lần in ấn đến Đà Nẵng/ Hà Nội/ Hà Giang/ Quảng Trị/ Gia Lai		

2.7. Giám sát và theo dõi gói thầu dịch vụ in ấn

Bên cung cấp dịch vụ thông báo cho bà Đào Thị Thu Hằng là người sẽ phụ trách giám sát, theo dõi hợp đồng. Điều nay bao gồm:

- Theo dõi kỹ thuật và hành chính của các bản sao được giao cho đến khi hoàn thành
- Đánh giá và nghiệm thu sản phẩm bàn giao
- Xem xét các yêu cầu thanh toán và hóa đơn

Bà Đào Thị Thu Hằng sẽ được hỗ trợ trong các nhiệm vụ này bởi nhóm chỉ đạo/ủy ban được thành lập cho gói thầu.

PHỤ LỤC B

BÁO GIÁ CHI TIẾT

Báo giá với VND

Article 1. ANNEX:	
VVOB – education for development Dịch vụ in ấn tài liệu cho dự án TALK – Mẫu cung cấp thông tin báo giá	
Tên đơn vị/ công ty gửi báo giá:	
Đại diện bởi (Tên và chức vụ của người được uỷ quyền ký vào báo giá này):	
Số V.A.T:	
Địa chỉ:	
Số điện thoại:	E-mail:

* Nhà thầu vui lòng lưu ý rằng tổng số lượng in thực tế có thể thay đổi trong phạm vi số lượng tối đa và tối thiểu ước tính. Sự thay đổi có thể ảnh hưởng nhẹ đến số lượng in hàng loạt nhưng không quá 15%. Đơn giá được trích dẫn cho mỗi lô sẽ được giữ nguyên khi thay đổi số lượng đó xảy ra.

Báo giá cho tài liệu LRLE và SL					
	Lần in 24* (Min-Max)	(B) Giá đơn vị cho lần in 24	(C) Lần in 1-23* (Min – Max)	(D) Giá đơn vị cho lần in 1-23	Tổng = max(A) x B + max (C)xD
Tài liệu môi trường học tập giàu ngôn ngữ (LRLE)					
LRLE – Tài liệu cho giảng viên 1 (Module 1- 3)	(3850-5100)		(150-200)		
LRLE - Tài liệu cho giảng viên 2 (Module 4- 6)	(3850-5100)		(210-290)		
LRLE – Tài liệu cho học viên 1 (Module 1- 3)	(3850-5100)		(900-1200)		
LRLE - Tài liệu cho học viên 2 (Module 4- 6)	(3850-5100)		(900-1230)		

School Leadership (SL)*					
SL - Tài liệu cho giảng viên 1 (Module 1- 3)	(3850-5100)		(15-20)		
SL - Tài liệu cho giảng viên 2 (Module 4- 6)	(3850-5100)		(25-40)		
SL - Tài liệu cho học viên 1 (Module 1- 3)	(3850-5100)		(260-350)		
SL - Tài liệu cho học viên 2 (Module 4- 6)	(3850-5100)		(500-680)		
	Báo giá cho tài liệu POM, Tờ rơi và sổ ghi chép				
	(E) Số lượng in ước tính (Min – Max)		(F) Unit price		Tổng = F x max E
Tài liệu quan sát trẻ (POM)	500-600				
Tờ rơi dự án	23000 - 29600				
Sổ ghi chép	1300-1700				

Tổng giá thầu (không VAT)
VAT
Tổng giá thầu (có VAT)

Người ký tên dưới đây xác nhận được ủy quyền để cung cấp các thông tin trên và đồng ý với tất cả các thông số kỹ thuật của yêu cầu báo giá cho “dịch vụ in tài liệu TALK”.

Tên , chức vụ và chữ ký:

Ngày/tháng/năm:

Phụ lục C

Hợp đồng dịch vụ độc lập

Giữa:

VVOB, tổ chức phi lợi nhuận có trụ sở tại Julien Dillensplein 1, 2A, 1060 Brussels (Bỉ), hoạt động thông qua văn phòng tại Việt Nam, số 01 Đa Phước 8, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng với mã số thuế 0104904708;

được đại diện hợp pháp bởi bà Karolina Rutkowska, Trưởng văn phòng dự án

Sau đây gọi tắt là **VVOB**;

Và

Tên đơn vị trúng thầu, mã số thuế; có trụ sở tại

được đại diện hợp pháp bởi ông/ bà.....; chức vụ.....;

Sau đây gọi là **Nhà cung cấp dịch vụ**;

Là **các bên** của hợp đồng này

THEO ĐÓ ĐỒNG Ý CÁC ĐIỀU KHOẢN SAU:

VVOB là tổ chức phi chính phủ, hoạt động với mục tiêu cải thiện chất lượng giáo dục ở các nước đang phát triển và tại Bỉ.

Nhà cung cấp dịch vụ có chuyên môn cụ thể liên quan đến các dịch vụ in ấn và vận chuyển

Các Bên mong muốn hợp tác nhằm cung cấp dịch vụ in ấn và vận chuyển tại Việt Nam.

Điều 1. Đối tượng của hợp đồng

Nhà cung cấp dịch vụ đồng ý cung cấp dịch vụ được đề cập trong Điều 2 cho VVOB theo các điều khoản và điều kiện được cung cấp trong hợp đồng này (sau đây gọi là **Hợp đồng**)

Điều 2. Điều khoản Dịch vụ

2.1 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thực hiện các công việc sau (sau đây gọi là **Dịch vụ**):

Được mô tả tại Phụ lục A: Mô tả chi tiết dịch vụ

2.2. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ bắt đầu thực hiện Dịch vụ vào ngày xx tháng 6 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Bất kỳ sự trì hoãn nào của ngày hoàn thành chỉ có thể được chấp thuận khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của VVOB

Điều 3. Điều khoản Phí

3.1. Với dịch vụ được cung cấp, VVOB sẽ thanh toán khoản phí tư vấn sau (sau đây gọi là **Phí**) cho Nhà cung cấp dịch vụ theo đơn giá:

Được mô tả tại Phụ lục B: Báo giá chi tiết

Đơn giá cố định suốt thời hạn hợp đồng.

- 3.2. Phí trên đã bao gồm thuế GTGT. Nhà cung cấp dịch vụ phải cung cấp hóa đơn thể hiện thuế GTGT. Nếu Dịch vụ được miễn thuế GTGT, Nhà cung cấp dịch vụ phải nêu rõ điều này trên hóa đơn.
- 3.3. Phí trên đã bao gồm bất kỳ và tất cả các khoản phí và chi phí phát sinh mà Nhà cung cấp dịch vụ phải chịu trong việc cung cấp Dịch vụ và thực hiện các nhiệm vụ của mình theo Hợp đồng này, áp dụng cho các chi phí nêu tại Điều 4. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm cho việc thanh toán bất kỳ và tất cả các loại thuế, phí, lệ phí và/hoặc các nghĩa vụ khấu trừ phát sinh từ việc cung cấp Dịch vụ và/hoặc thanh toán bất kỳ khoản phí và chi phí nào phát sinh theo luật hiện hành. Ngoài Phí dịch vụ và bất kỳ số tiền nào được nêu cụ thể trong Hợp đồng này, VVOB sẽ không chịu trách nhiệm thanh toán bất kỳ khoản phí hoặc số tiền nào khác cho Nhà cung cấp dịch vụ hoặc bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm nhưng không giới hạn chi phí nhân sự, nhà cung cấp, đại lý hoặc nhà thầu phụ của Nhà cung cấp dịch vụ, trong bất kỳ trường hợp nào.

Điều 4. Điều khoản Chi phí phát sinh

Nhà cung cấp dịch vụ không được hưởng bất kỳ khoản phụ cấp hoặc lợi ích nào khác từ VVOB.

Tất cả các chi phí liên quan đến Dịch vụ được thực hiện theo Hợp đồng này được coi là đã được chi trả bởi Phí nêu trên. Mọi chi phí bổ sung chỉ được VVOB hoàn trả nếu là chi phí hợp lý và nếu được chấp thuận trước bằng văn bản và căn cứ theo các chứng từ hóa đơn xuất trình.

Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thực hiện phần chính của Dịch vụ tại chính nơi làm việc của mình, như sử dụng cơ sở hạ tầng văn phòng, máy tính, phần cứng và thiết bị văn phòng, điện thoại di động, ...

Điều 5. Điều khoản Hóa đơn

5.1. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ lập hóa đơn Phí (như mô tả trong Điều 3) và các chi phí khác (nếu có và như mô tả trong Điều 4) và bàn giao hoặc gửi cho VVOB.

Các hóa đơn phải được lập tuân theo Hợp đồng này và được phát hành sau khi VVOB và Nhà cung cấp dịch vụ đồng ý rằng các Dịch vụ và chi phí liên quan có thể được lập hóa đơn.

Hóa đơn đúng quy định do Nhà cung cấp dịch vụ lập sẽ được chi trả trong vòng 30 ngày kể từ ngày VVOB nhận được hóa đơn. Nếu hóa đơn ghi thời hạn ngắn hơn, ngày được đề cập trong Hợp đồng này là ngày ràng buộc duy nhất.

5.2. Các chứng từ cho tất cả các khoản chi phí và phụ cấp (nếu có) phải được đính kèm cùng với hóa đơn.

Các chứng từ bao gồm hóa đơn gốc hoặc phiếu thu, bản tường trình chi phí và tờ trình yêu cầu chi trả.

Nếu các chứng từ đúng quy định không được xuất trình đúng hạn thì các khoản phụ cấp sẽ không được chi trả và các chi phí cũng sẽ không được VVOB hoàn trả. Nếu có bất kỳ khoản tạm ứng nào đã được thực hiện, VVOB có quyền khấu trừ số tiền tạm ứng từ các khoản thanh toán trong tương lai hoặc yêu cầu hoàn trả số tiền đã thanh toán.

5.3. Thanh toán được thực hiện bằng chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng được mở dưới tên của Nhà cung cấp dịch vụ với chi tiết tài khoản ngân hàng sau đây:

Tên tài khoản ngân hàng:

IBAN/Số tài khoản:

Tiền tệ:

Tên ngân hàng:

5.4. Khi tạm ứng được thực hiện thì Nhà cung cấp dịch vụ phải đính kèm chứng từ liên quan vào hóa đơn tiếp theo.

Điều 6. Điều khoản Thời hạn và chấm dứt hợp đồng

6.1. Hợp đồng này có hiệu lực vào ngày ký và được ký kết có thời hạn cho đến ngày:

- 31/12/2026 hoặc
- Nhà thầu hoàn thành các hạng mục trách nhiệm trong hợp đồng

6.2. Bất cứ bên nào cũng có thể chấm dứt hợp đồng ngay lập tức và không cần khoảng thời gian phải thông báo trước, trên cơ sở văn bản chính thức gửi cho bên còn lại trong trường hợp sau đây

- (i.) Bên kia vi phạm nghiêm trọng hợp đồng; hoặc là
- (ii.) Bên kia ngừng kinh doanh hoặc ngừng thực hiện các hoạt động của mình, chuyển giao hoạt động kinh doanh hoặc một phần quan trọng của các hoạt động của mình (bao gồm cả thông qua sáp nhập, chia tách hoặc các thủ tục tương tự) hoặc chấm dứt hoạt động của mình;
- (iii.) Bên kia mất khả năng thanh toán, là đối tượng của việc phá sản, mất khả năng thanh toán, tổ chức lại, thanh lý hoặc các thủ tục tương tự, đang bị đóng cửa hoặc giải thể hoặc chuyển nhượng vì lợi ích của các chủ nợ.

Các vi phạm sau đây trong mọi trường hợp sẽ được coi là vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng bởi Nhà cung cấp dịch vụ:

- không tuân thủ nghĩa vụ mua bảo hiểm (Điều 8.3)
- không tuân thủ các nghĩa vụ bảo mật (Điều 9)
- bất kỳ tuyên bố hoặc bảo đảm nào được thực hiện trong Hợp đồng này liên quan đến Các biện pháp trừng phạt (Điều 12) bị vi phạm hoặc được xác định là sai hoặc sai lệch ở bất kỳ tài liệu nào vào bất kỳ lúc nào trong suốt thời gian của Hợp đồng
- Dịch vụ nhiều lần bị cung cấp trễ hoặc nhiều lần không được cung cấp theo yêu cầu của Hợp đồng
- Giấy phép hoặc sự chấp thuận để Nhà cung cấp dịch vụ tham gia vào các dịch vụ được đề cập trong Hợp đồng này hết hạn, bị thu hồi hoặc trở nên vô hiệu vì bất kỳ lý do gì
- Nếu tên của một cá nhân cụ thể thực hiện các Dịch vụ được đề cập trong Điều 2 và VVOB không chấp nhận sự thay thế do Nhà cung cấp Dịch vụ đề xuất.

6.3. Nếu Dịch vụ được cung cấp không tuân thủ Điều 2 hoặc nếu Dịch vụ được cung cấp trễ hạn, VVOB có thể từ chối Dịch vụ và từ chối thanh toán. Trong những trường hợp như vậy, các khoản thanh toán sẽ được thực hiện theo tỷ lệ Dịch vụ đã tuân thủ và đúng thời hạn và được VVOB công nhận như vậy.

Nếu có bất kỳ khoản tạm ứng nào đã được thực hiện trước thì VVOB có quyền khấu trừ số tiền tạm ứng từ các khoản thanh toán trong tương lai hoặc yêu cầu hoàn lại số tiền đã thanh toán.

Trong những trường hợp này, VVOB có thể gia hạn thời gian cho Nhà cung cấp dịch vụ để cho phép thực hiện các điều chỉnh hoặc chỉnh sửa cần thiết.

6.4. VVOB có thể chấm dứt Hợp đồng này với hiệu lực ngay lập tức và không cần khoảng thời gian thông báo trước trên cơ sở thông báo bằng thư cho Nhà cung cấp dịch vụ trong trường hợp có các

cáo buộc đáng tin cậy rằng Nhà cung cấp dịch vụ hoặc bất kỳ Nhân sự, chi nhánh hoặc nhà thầu (phụ) nào của họ đã vi phạm Quy tắc ứng xử (như định nghĩa tại Điều 7).

Theo quyết định riêng của mình, VVOB có thể đơn phương quyết định tạm thời đình chỉ Hợp đồng trong khi chờ điều tra về mọi cáo buộc vi phạm Quy tắc Ứng xử bằng cách gửi thông báo bằng thư bảo đảm cho Nhà cung cấp dịch vụ.

6.5. Trong trường hợp Nhà cung cấp Dịch vụ tạm thời hoặc vĩnh viễn không thể thực hiện Dịch vụ do nguyên nhân bất khả kháng, Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ thông báo cho VVOB ngay lập tức. Việc thực hiện Hợp đồng này sẽ bị đình chỉ hoàn toàn trong thời gian tạm thời không thể thực hiện được. Trong trường hợp không thể thực hiện được vĩnh viễn, VVOB có quyền chấm dứt Hợp đồng này ngay lập tức mà không cần báo trước và không phải bồi thường.

6.6. Sau khi chấm dứt Hợp đồng này, Nhà cung cấp dịch vụ sẽ ngay lập tức và tự chủ động trả lại cho VVOB bất kỳ tài liệu nào, dưới dạng văn bản, bản in, điện tử hoặc từ tính, mà họ sở hữu, chứa thông tin độc quyền hoặc Thông tin bí mật (như được định nghĩa trong Điều 9) về VVOB hoặc các nhà tài trợ của VVOB hoặc đó là tài sản của VVOB hoặc các nhà tài trợ của VVOB.

Điều 7. Điều khoản thực hiện

7.1. Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ cung cấp Dịch vụ cho VVOB một cách trung thực. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ hành động vì lợi ích tốt nhất của VVOB và bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào có liên quan đến VVOB hoặc các hoạt động của VVOB.

7.2. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ làm việc với chuyên môn, sự độc lập và hiệu quả như mong đợi từ một nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp trong những trường hợp tương tự. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ dành tất cả các phương tiện cần thiết, thời gian và nỗ lực cho các nhiệm vụ của mình.

7.3. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ tuân thủ đầy đủ tất cả các luật hiện hành khi thực hiện hợp đồng này. Điều này bao gồm tất cả các tiêu chuẩn quốc tế hiện hành và luật lao động, các quy tắc và quy định liên quan đến việc sử dụng nhân viên trong nước và quốc tế liên quan đến Dịch vụ.

Nhà cung cấp dịch vụ phải tuân thủ tất cả các nghĩa vụ về thuế và an sinh xã hội liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này, trực tiếp và / hoặc thông qua nhân sự của mình (nhân viên, tình nguyện viên, giám đốc, chuyên viên, v.v.; sau đây gọi là **Nhân sự**) và nhà thầu (phụ) (nếu có).

Nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo hơn nữa việc tuân thủ tất cả các luật hiện hành cho Nhân sự và các nhà thầu (phụ) của mình.

7.4. Nhà cung cấp dịch vụ luôn phải tự ứng xử nhất quán với (i) Quy tắc ứng xử chung của VVOB, (ii) Quy tắc ứng xử về Chính sách bảo vệ trẻ em của VVOB và (iii) Quy tắc ứng xử về Chính sách bảo vệ thanh thiếu niên của VVOB (sau đây là **Quy tắc ứng xử**). Quy tắc Ứng xử là một phần của Chính sách thanh liêm chính trực của VVOB. Quy tắc ứng xử được đính kèm ở Phụ lục C..

Nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo hơn nữa rằng tất cả Nhân sự và nhà thầu (phụ) liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này, cũng như bất kỳ chi nhánh nào của nó, đều tuân thủ các Quy tắc ứng xử.

7.5. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thực hiện các Dịch vụ một cách độc lập và tự chủ với tư cách là một nhà cung cấp dịch vụ độc lập và không bị phụ thuộc vào VVOB.

Hợp đồng này không tạo ra bất kỳ mối quan hệ đại lý, phân phối, đối tác hoặc việc làm nào giữa các Bên hoặc giữa VVOB và bất kỳ thành viên nào trong Nhân sự của Nhà cung cấp Dịch vụ. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ không tự coi mình là nhân viên, công nhân, đại lý hoặc đối tác của VVOB và phải đảm bảo rằng Nhân viên sẽ không tự coi mình là nhân viên, công nhân, đại lý hoặc đối tác của VVOB.

7.6. Nhà cung cấp dịch vụ hoàn toàn tự chủ trong việc tổ chức sắp xếp công việc và cách thực hiện công việc.

Tuy nhiên, Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ tuân thủ các nguyên tắc chung do VVOB xác định về nhu cầu hợp tác giữa các Bên và sẽ thường xuyên tham khảo ý kiến và báo cáo với VVOB để đảm bảo tính nhất quán của Dịch vụ.

Trong các hướng dẫn này và với điều kiện là Hợp đồng được tuân thủ, Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ có quyền tự chủ và duy nhất để xác định và chỉ đạo cách thức, phương pháp và lịch trình thời gian mà Dịch vụ được thực hiện.

7.7. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ sử dụng Nhân sự của chính mình để thực hiện các Dịch vụ. Không được phép ký hợp đồng phụ nếu không có sự cho phép trước bằng văn bản của VVOB. Việc sử dụng nhà thầu phụ chỉ được áp dụng cho dịch vụ vận chuyển sản phẩm in đến các đối tác của VVOB

Nhà cung cấp dịch vụ đảm bảo rằng Nhân sự và bất kỳ nhà thầu (phụ) nào cũng sẽ bị ràng buộc bởi các nghĩa vụ của Nhà cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng này.

Nhà cung cấp Dịch vụ phải đảm bảo rằng Nhân sự và nhà thầu (phụ) thực hiện Dịch vụ được đào tạo, có kiến thức và kinh nghiệm liên quan cần thiết. Tuy nhiên, Nhà cung cấp Dịch vụ vẫn chịu trách nhiệm trước VVOB về việc thực hiện các Dịch vụ một cách chính xác.

7.8. Nhà cung cấp dịch vụ, sẽ nhân danh chính mình và vì lợi ích của mình, thuê Nhân sự mà họ cho là cần thiết và có khả năng hỗ trợ họ trong việc thực hiện các Dịch vụ.

Nhà cung cấp dịch vụ, với tư cách là người sử dụng lao động hoặc nhà thầu của những người đó, sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc quản lý những người này và sẽ không liên quan đến VVOB trong những vấn đề như vậy.

7.9. Nếu tên của một cá nhân cụ thể thực hiện các Dịch vụ được đề cập trong Điều 2, thì Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ cung cấp Dịch vụ của mình thông qua cá nhân đó.

Nếu cá nhân này tạm thời hoặc vĩnh viễn không thể thực hiện Dịch vụ thay mặt cho Nhà cung cấp dịch vụ, thì Nhà cung cấp dịch vụ sẽ phải thông báo ngay cho VVOB.

Nhà cung cấp dịch vụ có quyền đề xuất người thay thế và thông báo với VVOB bằng văn bản. VVOB có quyền từ chối đề nghị đó, tạm hoãn hoặc chấm dứt hợp đồng. VVOB không cần phải giải thích lý do từ chối.

7.10. Nhà cung cấp dịch vụ không được cấp quyền đại diện cho VVOB đối với bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ trường hợp được ủy quyền đặc biệt bằng văn bản.

Điều 8. Điều khoản Bảo hiểm

8.1. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thanh toán và bồi thường kịp thời cho VVOB đối với tất cả các mất mát, hư hao hoặc thiệt hại do Nhà cung cấp dịch vụ, Nhân viên hoặc các nhà thầu (phụ) của Nhà cung cấp gây ra trong việc thực hiện Hợp đồng này.

8.2. Nhà cung cấp dịch vụ phải ký hợp đồng và hợp đồng phải đang còn hiệu lực, với các công ty bảo hiểm có uy tín và đủ số tiền nhằm bảo hiểm chống lại tất cả các rủi ro của Nhà cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng (bao gồm, nhưng không giới hạn, rủi ro khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến Dịch vụ Việc thực hiện Hợp đồng của nhà cung cấp).

Điều này trong mọi trường hợp sẽ bao gồm bảo hiểm trách nhiệm chung, bồi thường cho người lao động và bảo hiểm trách nhiệm của người sử dụng lao động và bảo hiểm chống lại mọi rủi ro liên quan đến tài sản và bất kỳ thiết bị nào được sử dụng để thực hiện Hợp đồng.

8.3. Nhà cung cấp Dịch vụ đồng ý không có bất kỳ hình thức khiếu nại nào đối với VVOB trong trường hợp xảy ra tai nạn, trộm cắp, mất hành lý (bao gồm máy tính xách tay hoặc bất kỳ đồ vật có giá trị nào khác) và bất kỳ sự việc nào khác có thể xảy ra trong quá trình thực hiện Dịch vụ.

Điều 9. Điều khoản Bảo mật

9.1. Đối với các mục đích của Hợp đồng này, **Thông tin bảo mật** có nghĩa là bất kỳ và tất cả các thông tin bí mật, độc quyền và không công khai khác (cho dù được ghi lại hay không và nếu được ghi lại, dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến các hoạt động, tài sản, dịch vụ, các vấn đề tài chính, phương pháp làm việc, người tham gia hoặc các bên ký kết của VVOB hoặc bất kỳ nhà tài trợ nào.

9.2. Nhà cung cấp dịch vụ không được thực hiện các hành vi sau trong thời gian Hợp đồng (ngoại trừ việc thực hiện hợp đồng) và trong thời gian 10 năm sau khi chấm dứt:

- sử dụng hoặc lợi dụng, hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào, bất kỳ Thông tin Bí mật nào thuộc quyền sở hữu của họ;
- sao chép hoặc tái sản xuất dưới bất kỳ hình thức nào hoặc trên bất kỳ phương tiện hoặc thiết bị nào (hoặc cho phép người khác sao chép hoặc tái sản xuất) bất kỳ tài liệu, đĩa, băng hoặc các tài liệu khác có chứa hoặc đề cập đến Thông tin Bảo mật.

9.3. Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ không xuất bản cũng như không đưa ra bất kỳ tuyên bố nào với đại diện báo chí hoặc xuất bản bất kỳ nội dung nào trên bất kỳ trang web hoặc tài khoản mạng xã hội nào về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Dịch vụ, VVOB hoặc (các) nhà tài trợ của VVOB mà không có sự cho phép trước bằng văn bản. VVOB và (các) nhà tài trợ của VVOB sẽ được ghi nhận theo hướng dẫn của VVOB.

Điều 10. Điều khoản Quyền sở hữu sản phẩm công việc và quyền sở hữu trí tuệ

10.1 Tất cả các quyền sở hữu trí tuệ phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này và trong các giới hạn của Hợp đồng này sẽ trao cho VVOB vô điều kiện và ngay lập tức khi có phát sinh. Theo đó, Nhà cung cấp dịch vụ chuyển nhượng cho VVOB sự đảm bảo đầy đủ về quyền sở hữu (bao gồm, nhưng không giới hạn, bằng cách chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ trong tương lai) tất cả các quyền sở hữu trí tuệ, trên phạm vi toàn thế giới và trong toàn bộ thời hạn pháp lý của chúng.

Chỉ VVOB mới có quyền thực hiện các thủ tục cần thiết để được bảo hộ về mặt pháp lý và thực tế đối với sản phẩm công việc, tác phẩm, công việc hoặc bất kỳ sáng tạo hoặc phát minh nào khác đạt được theo Hợp đồng này.

Các khoản phí mà Nhà cung cấp dịch vụ nhận được cũng nhằm mục đích bù đắp hoàn toàn cho Nhà cung cấp dịch vụ đối với nhiệm vụ được quy định trong điều này và cho tất cả các phương pháp thực hiện cũng như sản phẩm, đã biết hoặc chưa biết khi ký Hợp đồng này.

10.2. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ không phản đối các sửa đổi mà VVOB cho là phù hợp với các sản phẩm công việc, tác phẩm, công việc hoặc bất kỳ sáng tạo hoặc phát minh nào khác theo Hợp đồng này, ngoại trừ các sửa đổi có thể gây phương hại đến danh dự hoặc uy tín của Nhà cung cấp dịch vụ.

10.3. VVOB cấp cho Nhà cung cấp dịch vụ giấy phép miễn phí bản quyền, không độc quyền, không thể chuyển nhượng để sử dụng quyền sở hữu trí tuệ trên sản phẩm công việc trong thời hạn của Hợp đồng này chỉ để cung cấp Dịch vụ. Nhà cung cấp Dịch vụ cấp cho VVOB giấy phép miễn phí bản quyền, không độc quyền, không thể chuyển nhượng để truy cập vào bất kỳ tài liệu và thông tin nào khác được sử dụng để thực hiện Dịch vụ.

Điều 11. Điều khoản Bảo vệ dữ liệu

Vào hoặc khoảng thời gian văn bản này được ký kết, Nhà cung cấp Dịch vụ và VVOB sẽ thỏa việc xử lý dữ liệu liên quan đến các dữ liệu cá nhân được VVOB chuyển đến Nhà cung cấp Dịch vụ liên quan

đến việc thực hiện Dịch vụ the hợp đồng này. Đối với những dữ liệu cá nhân này, Nhà cung cấp dịch vụ sẽ đóng vai trò là người xử lý dữ liệu và VVOB sẽ đóng vai trò là người kiểm soát dữ liệu.

Điều 12. Điều khoản Tuân thủ luật trừng phạt và các nghĩa vụ khác

12.1 Nhà cung cấp dịch vụ tuyên bố và đảm bảo rằng cả Nhà cung cấp dịch vụ cũng như Nhân viên, chi nhánh hoặc nhà thầu (phụ) đều không:

- là đối tượng hoặc mục tiêu của bất kỳ biện pháp trừng phạt nào được nêu trong (1) danh sách hợp nhất của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, (2) Đạo luật về các biện pháp kinh tế đặc biệt (SEMA - Canada), (3) Các biện pháp hạn chế của EU, (4) Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài của Bộ Tài chính Hoa Kỳ (OFAC), (5) Danh sách Hợp nhất của Văn phòng Thực thi Các biện pháp trừng phạt tài chính của Bộ Tài chính HM, hoặc (6) Danh sách Đối tượng Xử phạt của Ban Thư ký Các vấn đề Kinh tế Nhà nước (SECO - Thụy Sĩ) (sau đây là “Biện pháp trừng phạt”)
- có trụ sở, có hoạt động hoặc cư trú tại một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ là đối tượng hoặc mục tiêu của Các biện pháp trừng phạt.
- sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp sử dụng số tiền thu được từ Hợp đồng này, hoặc cho vay, đóng góp hoặc cung cấp số tiền thu được đó cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào vi phạm bất kỳ luật trừng phạt nào.
- đã cố ý tham gia hoặc sẽ cố ý tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với bất kỳ người nào mà tại thời điểm giao dịch hoặc giao dịch đó đã hoặc là đối tượng hoặc mục tiêu của Lệnh trừng phạt hoặc với bất kỳ quốc gia nào bị trừng phạt.

Điều 13. Điều khoản Thẩm định

VVOB sẽ có quyền, tùy từng thời điểm mà VVOB thấy thích hợp, thực hiện thẩm định một cách hợp lý đối với Nhà cung cấp dịch vụ và bất kỳ nhà thầu (phụ) nào nhằm mục đích xác minh việc tuân thủ Hợp đồng này và bất kỳ yêu cầu nào của nhà tài trợ. Nhà cung cấp dịch vụ, Nhân sự và các nhà thầu (phụ) của họ sẽ cung cấp thông tin và hợp tác với VVOB liên quan đến bất kỳ yêu cầu hợp lý nào liên quan đến sự thẩm định của VVOB đối với Công ty.

Điều 14. Điều khoản hiệu lực từng phần

Các quy định của Hợp đồng này độc lập với nhau và sự vô hiệu của một điều khoản không ảnh hưởng đến hiệu lực của những điều khoản khác.

Trong trường hợp một trong các điều khoản của Hợp đồng này bị coi là vô hiệu, thì điều khoản này sẽ được coi là được thay thế bởi hoạt động của pháp luật bằng một điều khoản mới có thể đạt được cùng một kết quả, ít nhất là một kết quả tương tự.

Phí phạt chậm trễ là 08% được áp dụng cho từng lần giao hàng trễ.

Điều 15. Điều khoản Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

Hợp đồng này tuân theo luật pháp Việt Nam.

Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến hiệu lực, giải thích hoặc thực hiện Hợp đồng này sẽ thuộc thẩm quyền riêng của tòa án Việt Nam có thẩm quyền. Các Bên cam kết với những nỗ lực tốt nhất của mình để đạt được một giải pháp hòa giải thân thiện trước khi ra tòa.

Điều 16. Phụ lục

Số phụ lục	Mô tả phụ lục
A	Bản mô tả chi tiết dịch vụ
B	Báo giá tài chính
C	Chính sách liên chính của VVOB

Hợp đồng này được lập tại Đà Nẵng vào ngày gồm 2 bản, mỗi bên xác nhận giữ 01 bản.

Đại diện VVOB

Nhà cung cấp dịch vụ

Karolina Rutkowska

Trưởng văn phòng dự án

VVOB Việt Nam

Tên

Chức vụ

Tổ chức

**Please initial each page*

PHỤ LỤC D

Bản cam kết danh dự liên quan đến cơ sở loại trừ

Theo quy trình thầu:

Tôi, người ký tên dưới đây **[điền tên người ký vào biểu mẫu]**:

cam kết với tên riêng của mình (nếu nhà điều hành kinh tế là thể nhân hoặc trong trường hợp bản cam kết của giám đốc hoặc người có quyền đại diện, ra quyết định hoặc kiểm soát người điều hành kinh tế)

hoặc

cam kết với tư cách là đại diện của (nếu nhà điều hành kinh tế là pháp nhân)

Tên pháp nhân đầy đủ (chỉ dành cho pháp nhân)

Hình thức pháp lý đầy đủ (chỉ dành cho pháp nhân):

Địa chỉ đầy đủ:

Số đăng ký của công ty:

công ty hoặc tổ chức mà anh/chị đại diện:

- a. bị phán quyết chung thẩm bởi các tội danh sau đây:
 - i. Tham gia vào các tổ chức tội phạm,
 - ii. Tham nhũng
 - iii. Lừa đảo,
 - iv. Các hoạt động khủng bố, các tội danh liên quan đến các hoạt động khủng bố hoặc xúi giục, hỗ trợ hay cố gắng thực hiện các tội danh tương tự.
 - v. Rửa tiền hoặc hỗ trợ tài chính cho các tổ chức khủng bố
 - vi. Sử dụng lao động trẻ em hoặc các hình thức buôn người.
 - vii. Sử dụng lao động cư trú bất hợp pháp từ các nước thứ ba.
- b. không phá sản hay trong tình trạng trách nhiệm tiếp quản, không ngừng hoặc tạm ngừng giao dịch, không bị tòa án giải quyết hoặc các thỏa thuận khác với chủ nợ và không tham gia vào bất kỳ vụ kiện tụng nào tương tự theo luật và quy định quốc gia;
- c. nhà thầu, bằng bất kỳ hình thức nào có thể, chứng minh được việc không có bất kỳ sai phạm nghề nghiệp nghiêm trọng nào từng xảy ra.
- d. đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ liên quan đến an sinh xã hội và đóng thuế theo quy định của pháp luật quốc gia sở tại và tất cả quốc gia mà nhà thầu có hoạt động, trong phạm vi quốc gia của nhà thầu và quốc gia hợp đồng này được triển khai
- e. tuân thủ bộ quy tắc ứng xử của VVOB được đề cập trong lời mời báo giá cạnh tranh. Nhà thầu sẽ đảm bảo tất cả các nhân sự và nhà thầu (phụ) liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, cũng như các công ty liên kết tuân thủ bộ Quy tắc Ứng xử.
- f. không có bất kỳ nhân sự, công ty con hay nhà thầu (phụ) nào:
 - Không là chủ thể hay đối tượng của bất cứ sự trừng phạt nào được quy định trong (1) Danh sách hợp nhất của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc, (2) Đạo luật về các biện pháp kinh tế đặc

biệt (SEMA – Canada), (3) Biện pháp hạn chế của EU, (4) Danh sách của Văn phòng kiểm soát tài sản nước ngoài của kho bạc, (5) Danh sách hợp nhất của Kho bạc chính phủ Anh về thực hiện các biện pháp trừng phạt tài chính, hoặc (6) Danh sách Đối tượng trừng phạt về các vấn đề kinh tế của Văn phòng chính phủ (SECO – Thụy Sĩ) (sau đây được gọi là “Sự trừng phạt”

- Không là đối tượng của các lệnh trừng phạt quốc gia hoặc khủng bố tại nơi nhà thầu đặt trụ sở, tổ chức hoạt động hay cư trú
- Không trực tiếp hoặc gián tiếp, sử dụng số tiền có được từ hợp đồng dự kiến, hoặc cho vay, đóng góp hoặc cung cấp số tiền thu được đó cho bất kỳ cá nhân, tổ chức vi phạm các Luật trừng phạt.
- Không từng hoặc đang cố ý tham gia các giao dịch với bất kỳ ai mà tại thời điểm giao dịch diễn ra, giao dịch đó là chủ thể hoặc đối tượng của Luật trừng phạt, hoặc tham gia giao dịch với các quốc gia bị trừng phạt.

g. nếu trúng thầu, sẽ cung cấp các bằng chứng liên quan đến các cam kết nêu trên khi được yêu cầu.

Tên đầy đủ, Ngày tháng, Chữ ký và con dấu